



# Chương trình Đối tác Mekong-Australia

## Nộp hồ sơ xin Học bổng Chính phủ Australia

Học bổng Chính phủ Australia là học bổng quốc tế uy tín được Chính phủ Australia trao cho thế hệ các nhà lãnh đạo toàn cầu tương lai ở các nước đang phát triển. Thông qua học tập và nghiên cứu, người nhận học bổng sẽ phát triển các kỹ năng và kiến thức để tạo nên thay đổi và góp phần xây dựng quan hệ bền vững giữa nhân dân hai nước.

Tại Hội nghị thượng đỉnh đặc biệt ASEAN-Australia vào tháng 03 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Australia đã công bố cam kết thêm 5 năm hỗ trợ cho việc tăng cường khả năng tự cường và sự thịnh vượng của tiểu vùng sông Mekong thông qua **Chương trình Đối tác Mekong-Australia (MAP)**. Mục đích của MAP là hỗ trợ một tiểu vùng sông Mekong bao trùm và có khả năng tự cường, cùng nhau tìm giải pháp để giải quyết những thách thức chung và xuyên biên giới.

Từ năm 2026, MAP sẽ cấp học bổng cho công dân Thái Lan, Campuchia, Việt Nam, Lào và Myanmar để lấy bằng Thạc sỹ nghiên cứu hoặc Thạc sỹ ứng dụng trong các lĩnh vực trọng tâm của MAP. Người nhận học bổng sẽ có cơ hội tham gia Mạng lưới Lãnh đạo tiểu vùng sông Mekong. Các lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên của MAP bao gồm:

Lĩnh vực trọng tâm của MAP	Lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên	
<b>An ninh nguồn nước</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tài nguyên nước và quản lý bền vững</li> <li>Khoa học lưu vực</li> <li>Quản lý tích hợp nguồn nước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thủy văn/Thủy địa chất</li> <li>Nuôi trồng thủy sản</li> <li>Ngư nghiệp</li> </ul>
<b>Hành động khí hậu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thích ứng và chống chịu với khí hậu/môi trường</li> <li>Năng lượng tái tạo</li> <li>Phát triển bền vững</li> <li>Phát triển nông thôn</li> <li>Quản lý thiên tai</li> <li>Bảo tồn rừng và động vật hoang dã</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý tài nguyên thiên nhiên</li> <li>Cơ sở hạ tầng và giao thông</li> <li>Tài nguyên khoáng sản</li> <li>Quản lý môi trường</li> <li>Nông nghiệp bền vững và ổn định lương thực</li> <li>Du lịch bền vững</li> <li>Quản lý xây dựng</li> </ul>
<b>Tội phạm xuyên quốc gia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Luật quốc tế/hình sự</li> <li>Tội phạm học</li> <li>Hệ thống công tố và tư pháp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>An ninh hàng hải / bền vững</li> <li>Luật hình sự</li> <li>Khoa học số và pháp y</li> </ul>
<b>Khả năng chống chịu về kinh tế và hội nhập tiểu vùng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kinh tế</li> <li>Quản trị kinh tế</li> <li>Kinh tế nông nghiệp</li> <li>Thương mại quốc tế</li> <li>Kinh doanh nông nghiệp</li> <li>Quản lý tài chính công</li> <li>Khoa học và công nghệ thực phẩm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trí tuệ nhân tạo và robot</li> <li>Chuyển đổi số</li> <li>Truyền thông số</li> <li>Công nghệ thông tin</li> <li>Truyền thông đa phương tiện</li> <li>Khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo</li> <li>Quản trị khách sạn</li> <li>Quản lý chất lượng và tiêu chuẩn</li> </ul>





Lĩnh vực trọng tâm của MAP	Lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quản lý logistics và chuỗi cung ứng</li> <li>▪ Ổn định khu vực</li> <li>▪ Công nghệ trọng yếu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quản lý xây dựng và cơ sở hạ tầng</li> <li>▪ Quản lý và chính sách công</li> </ul>
<b>Bình đẳng giới, khuyết tật và hòa nhập xã hội (GEDSI)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Nghiên cứu về giới</li> <li>▪ Chính sách và thông lệ về khuyết tật</li> <li>▪ Dịch vụ khuyết tật</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Quyền con người, chăm sóc sức khỏe dựa trên giới tính</li> <li>▪ Công tác xã hội</li> <li>▪ Chính sách xã hội và bảo trợ xã hội</li> </ul>

## Bồi dưỡng kỹ năng cho người nhận học bổng MAP: Mạng lưới Lãnh đạo tiểu vùng sông Mekong

Người nhận học bổng MAP sẽ được tham gia chương trình bồi dưỡng kỹ năng: **Mạng lưới Lãnh đạo tiểu vùng sông Mekong**. Chương trình năng động này bao gồm các hoạt động, sự kiện và cơ hội phát triển nhằm thúc đẩy mối liên kết lâu dài giữa những người nhận học bổng MAP trong tiểu vùng sông Mekong, qua đó bồi dưỡng một đội ngũ có khả năng hợp tác và tạo tiền đề cho việc xây dựng một mạng lưới cộng sinh vững mạnh trong tương lai.

### Bạc học

Học bổng MAP đem đến cơ hội cho công dân Thái Lan, Campuchia, Việt Nam, Lào và Myanmar học Thạc sĩ nghiên cứu hoặc Thạc sĩ ứng dụng tại trường đại học của Australia.

### Quyền lợi của học bổng MAP

Các quyền lợi của học bổng MAP giống như của Học bổng Chính phủ Australia (AAS). Ngoài ra người nhận học bổng MAP còn được tham gia vào chương trình bồi dưỡng kỹ năng thông qua Mạng lưới Lãnh đạo tiểu vùng sông Mekong.

### Quy trình nộp hồ sơ

Quy trình nộp hồ sơ và cổng thông tin trực tuyến cho học bổng Học bổng Chính phủ Australia cũng được áp dụng với học bổng MAP. Các ứng viên có thể nộp hồ sơ xin học bổng MAP nếu lựa chọn học tập hoặc nghiên cứu một trong các lĩnh vực trọng tâm nêu trên. Các ứng viên cũng có thể nộp hồ sơ xin đồng thời Học bổng Chính phủ Australia và học bổng do MAP.

Các ứng viên mong muốn nhận học bổng MAP cần nêu rõ việc đủ điều kiện nhận học bổng trong hồ sơ đăng ký của mình.

Các ứng viên sẽ được đánh giá dựa trên năng lực chuyên môn và phẩm chất cá nhân, năng lực học tập, sự liên quan của khóa học/nghiên cứu với các lĩnh vực trọng tâm của MAP và tiềm năng đóng góp vào các giải pháp chung cho những thách thức hiện tại và tương lai ở tiểu vùng sông Mekong.

Chương trình rất khuyến khích phụ nữ và người khuyết tật nộp hồ sơ xin học bổng.

### Hồ sơ trực tuyến:

Công dân Việt Nam, Campuchia, Lào và Myanmar cần tuân thủ đúng quy trình nộp hồ sơ xin Học bổng Chính phủ Australia cho quốc gia của mình. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web Học bổng Chính phủ Australia: [www.dfat.gov.au/people-to-people/australia-awards/australia-awards-scholarships](http://www.dfat.gov.au/people-to-people/australia-awards/australia-awards-scholarships)





# Việt Nam

## Nộp hồ sơ xin Học bổng Chính phủ Australia

### Học bổng Chính phủ Australia tại Việt Nam

Chương trình hỗ trợ phát triển quốc tế của Chính phủ Australia tại Việt Nam giúp giảm nghèo, thúc đẩy thịnh vượng và ổn định chính trị.

Học bổng Chính phủ Australia là học bổng quốc tế uy tín được Chính phủ Australia trao cho thể hệ các nhà lãnh đạo toàn cầu tương lai ở các nước đang phát triển. Thông qua học tập và nghiên cứu, người nhận học bổng sẽ phát triển các kỹ năng và kiến thức để tạo nên thay đổi và góp phần xây dựng quan hệ bền vững giữa nhân dân hai nước.

Các ứng viên sẽ được xét duyệt dựa trên trình độ chuyên môn, năng lực cá nhân, thành tích học tập, và quan trọng nhất là tiềm năng đóng góp vào việc giải quyết những thách thức về phát triển của Việt Nam.

Các ứng viên là nữ, người khuyết tật, và người yếu thế đặc biệt được khuyến khích nộp hồ sơ xin học bổng. Học bổng chính phủ Australia có cơ chế hỗ trợ phù hợp để tạo điều kiện cho các nhóm ứng viên này có cơ hội tiếp cận với học bổng một cách bình đẳng.

### Lĩnh vực học tập ưu tiên

Các lĩnh vực học tập ưu tiên<sup>1</sup> đối với ứng viên Việt Nam bao gồm:

- Nông-lâm-ngư nghiệp (ví dụ: kinh tế nông nghiệp, ngư nghiệp/ nuôi trồng thủy sản, lâm nghiệp, phát triển nông thôn)
- Chuyển đổi số (ví dụ: an ninh mạng, kinh doanh và sáng tạo số, truyền thông số)
- Công nghệ thông tin (chỉ dành cho ứng viên là người khuyết tật)
- Giáo dục (ví dụ: nghiên cứu/quản lý giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đặc biệt)
- Môi trường, Biến đổi khí hậu, Năng lượng (ví dụ: nghiên cứu môi trường bao gồm nước, tài nguyên khoáng sản, giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng và giao thông, giải pháp và sáng tạo năng lượng bền vững/tái tạo, du lịch bền vững)
- Quản trị và phát triển kinh tế (ví dụ: quản lý chính sách công, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, kinh tế)
- Bình đẳng giới, Khuyết tật (ví dụ: nghiên cứu giới và phụ nữ, dịch vụ dành cho người khuyết tật, chính sách xã hội và bảo trợ xã hội)
- Y tế (ví dụ: chính sách và dịch vụ y tế, y tế công cộng, sức khỏe tâm thần)
- Ổn định khu vực và Nhân quyền (ví dụ: luật quốc tế, tội phạm học, an ninh/bền vững hàng hải, báo chí và truyền thông)

Các lĩnh vực khác (trừ Quản trị Kinh doanh, Y, Dược) được xem xét dựa trên chất lượng hồ sơ.

Chính phủ Australia và Việt Nam định kỳ xem xét và điều chỉnh các lĩnh vực ưu tiên của Học bổng. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng xem tại <https://australiaawardsvietnam.org/>

Ứng viên nên lựa chọn khóa học phù hợp với kinh nghiệm làm việc và bằng cấp. Ứng viên cần giải trình thấu đáo và hợp lý nếu muốn lựa chọn khóa học khác với trọng tâm và định hướng nghề nghiệp.

Ứng viên vui lòng xem thông tin về các khóa học dành cho sinh viên quốc tế tại <https://cricos.education.gov.au/>.

<sup>1</sup> Ví dụ về các ngành học cụ thể chỉ mang tính gợi ý và tham khảo



## Bậc học

Học bổng Chính phủ Australia mang đến cho công dân Việt Nam cơ hội đạt được bằng cấp tại một trường đại học tại Australia.

Học bổng bậc Thạc sỹ (nghiên cứu/tín chỉ), nhập học từ học kỳ 2, tháng 06 năm 2026 (tùy thuộc vào sự phê duyệt của Chính phủ Australia và Chính phủ Việt Nam), được trao cho các ứng viên đến từ:

- Cơ quan trung ương, cấp thành phố, tỉnh và huyện
- Trường/Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
- Trường đại học
- Viện nghiên cứu của Việt Nam/Nhà nước
- Công ty Việt Nam
- Tổ chức phi chính phủ Việt Nam
- Tổ chức phi chính phủ quốc tế
- Công ty nước ngoài (chỉ dành cho ứng viên là người khuyết tật)

## Quyền lợi Học bổng Chính phủ Australia

Học bổng Chính phủ Australia được cấp trong thời gian tối thiểu để người học hoàn thành chương trình học tập do trường đại học Australia quy định, bao gồm thời gian học chuẩn bị (nếu có). Kết quả học tập trước đây sẽ được xem xét, và nếu được chấp nhận, người nhận học bổng có thể sẽ học khóa học đã đề xuất với thời gian ngắn hơn.

Người nhận học bổng được hưởng những quyền lợi sau:

- vé máy bay khứ hồi
- trợ cấp ổn định ban đầu, cấp một lần khi mới sang Australia
- toàn bộ tiền học phí
- hỗ trợ sinh hoạt phí
- chương trình học chuẩn bị
- bảo hiểm y tế cho sinh viên quốc tế trong thời gian học
- hỗ trợ học tập bổ sung
- trợ cấp nghiên cứu thực địa (dành cho học viên học thạc sỹ nghiên cứu; và thạc sỹ học theo tín chỉ nhưng có hợp phần nghiên cứu thực địa bắt buộc).

## Tiêu chí tuyển chọn

Ứng viên Học bổng Chính phủ Australia phải đáp ứng toàn bộ yêu cầu về tiêu chí tuyển chọn chung được nêu trong cuốn Sổ tay Chính sách Học bổng, có thể tải từ đường link <https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/aus-awards-scholarships-policy-handbook.pdf>

## Các tiêu chí riêng cho ứng viên Việt Nam

Ngoài những tiêu chí tuyển chọn chung, các ứng viên Việt Nam còn phải đáp ứng những điều kiện sau:

- có bằng đại học chính quy
- có ít nhất 24 tháng kinh nghiệm làm việc liên quan đến ngành học tại Việt Nam tính đến ngày 30/04/2025 (trừ ứng viên có hoàn cảnh khó khăn – xem mô tả phía dưới)
- không xin học bằng thạc sỹ thứ hai (trừ ứng viên có hoàn cảnh khó khăn xin học bằng Thạc sỹ thứ hai ở lĩnh vực khác với ngành học trước đây)

Ứng viên phải cung cấp đầy đủ thông tin về các chương trình học đã và đang tham gia tại Việt Nam hoặc nước ngoài<sup>2</sup>.

Nhóm ứng viên	Điểm trung bình đại học	Yêu cầu tiếng Anh
Cơ quan trung ương, cấp thành phố, tỉnh, huyện Trường/cơ sở giáo dục nghề nghiệp Viện nghiên cứu	6.5	Không yêu cầu điểm tiếng Anh khi nộp hồ sơ <ul style="list-style-type: none"><li>• IELTS 5.0 (không có điểm thành phần dưới 4.5) hoặc</li><li>• TOEFL iBT 35 (Đọc và Nghe 3, Viết và Nói 12 hoặc cao hơn) hoặc</li><li>• PTE học thuật 29 (không có điểm thành phần dưới 23)</li></ul>

<sup>2</sup> Ứng viên đang học Thạc sỹ nhưng chưa hoàn thành khóa học sẽ được xem xét tùy từng trường hợp cụ thể.



Trường đại học cấp tỉnh	7.0	Không yêu cầu điểm tiếng Anh khi nộp hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>IELTS 5.5 (không có điểm thành phần dưới 5.0) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 46 (Đọc và Nghe 4, Nói và Viết 14 hoặc cao hơn) hoặc</li> <li>PTE học thuật 36 (không có điểm thành phần dưới 29)</li> </ul>
Trường đại học tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng và Cần Thơ	7.0	Không yêu cầu điểm tiếng Anh khi nộp hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>IELTS 6.0 (không có điểm thành phần dưới 5.5) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 60 (Đọc 8, Nghe 7, Nói 16, Viết 18 hoặc cao hơn) hoặc</li> <li>PTE học thuật 46 (không có điểm thành phần dưới 36)</li> </ul>
Tổ chức phi chính phủ của Việt Nam Công ty Việt Nam	7.0	Điểm tiếng Anh nộp cùng hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm IELTS 5.5 (không có điểm thành phần dưới 5.0) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 46 (Đọc và Nghe 4, Nói và Viết 14 hoặc hơn) hoặc</li> <li>PTE học thuật 36 (không có điểm thành phần dưới 29)</li> </ul>
Tổ chức phi chính phủ quốc tế	7.0	Điểm tiếng Anh nộp cùng hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>IELTS 6.5 (không có điểm thành phần dưới 6.0) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 84 (không có điểm thành phần dưới 21) hoặc</li> <li>PTE học thuật 58 (không có điểm thành phần dưới 50)</li> </ul>
Công ty nước ngoài (chỉ dành cho ứng viên là người khuyết tật)	6.0	Không yêu cầu điểm tiếng Anh khi nộp hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>IELTS 5.0 (không có điểm thành phần dưới 4.5) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 35 (Đọc và Nghe 3, Viết và Nói 12 hoặc cao hơn) hoặc</li> <li>PTE học thuật 29 (không có điểm thành phần dưới 23)</li> </ul>

\* Chứng chỉ IELTS (hoặc TOEFL iBT, PTE học thuật) hợp lệ là chứng chỉ có ngày thi từ 01/01/2024 trở đi.

### Ứng viên có hoàn cảnh khó khăn

Học bổng áp dụng các điều khoản đặc biệt sau đây cho các ứng viên có hoàn cảnh khó khăn tại Việt Nam thuộc các nhóm ứng viên đã nêu trên:

- ứng viên là người khuyết tật
- ứng viên thuộc các địa phương khó khăn theo quy định (tham khảo <https://australiaawardsvietnam.org/>).

Điểm trung bình đại học	Yêu cầu tiếng Anh	Kinh nghiệm làm việc
Tối thiểu 6.0	Không yêu cầu điểm tiếng Anh tại thời điểm nộp hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> <li>IELTS 5.0 (không có điểm thành phần dưới 4.5) hoặc</li> <li>TOEFL iBT 35 (Đọc và Nghe 3, Viết và Nói 12 hoặc cao hơn) hoặc</li> <li>PTE học thuật 29 (không có điểm thành phần dưới 23)</li> </ul>	<b>Ứng viên là người khuyết tật:</b> 12 tháng kinh nghiệm làm việc toàn thời gian/24 tháng kinh nghiệm làm việc bán thời gian  <b>Ứng viên thuộc các địa phương khó khăn:</b> 12 tháng kinh nghiệm làm việc toàn thời gian

### Thời hạn nộp hồ sơ

Ngày mở: 01/02/2025

Ngày đóng: 30/04/2025 (23:59 giờ Canberra)

Đơn xin học bổng và/hoặc tài liệu kèm theo nộp sau ngày hết hạn sẽ không được xem xét.

### Quy trình nộp hồ sơ

Nộp hồ sơ trực tuyến tại: <https://oasis.dfat.gov.au/>

### Tài liệu kèm theo

Ứng viên phải nộp tất cả các tài liệu được liệt kê trong cuốn *Sổ tay Chính sách Học bổng* cùng hồ sơ xin học bổng.

Ứng viên cũng phải nộp thêm các tài liệu khác để đáp ứng yêu cầu cụ thể đối với ứng viên Việt Nam. Danh mục các tài liệu chi tiết có tại: <https://australiaawardsvietnam.org/>

Học bổng Chính phủ Australia do Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia (DFAT) quản lý. DFAT không chấp nhận và khoan nhượng đối với bất cứ hành vi gian lận nào (không trung thực nhằm đạt lợi ích, hoặc gây tổn hại bằng cách che giấu

sự thật, hoặc bằng các hình thức khác). Ví dụ, cung cấp thông tin sai sự thật hoặc không cung cấp đầy đủ thông tin sẽ được coi là hành vi gian lận. Việc không cung cấp thông tin đầy đủ về các chương trình học đã tham gia, cho dù đã hoàn thành hay đang diễn ra, cũng được coi là một hành vi gian lận. Nếu hành vi gian lận được phát hiện, hồ sơ sẽ được coi là không hợp lệ, và ứng viên sẽ không được nộp đơn xin bất kỳ học bổng Chính phủ Australia nào trong tương lai.

### Quy trình tuyển chọn

- Vòng sơ tuyển sẽ chọn các hồ sơ hợp lệ và xuất sắc.
- Chỉ có ứng viên vượt qua vòng sơ tuyển mới được mời phỏng vấn.
- Ứng viên được đánh giá dựa trên các tiêu chí sau:
  - Năng lực học tập
  - Tiềm năng đóng góp cho sự phát triển của Việt Nam và thúc đẩy các mối quan hệ giữa Việt Nam - Australia
  - Năng lực chuyên môn, tố chất lãnh đạo và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến ngành học.
- Kết quả cuối cùng sẽ được thông báo vào tháng 8 năm 2025.
- Người nhận Học bổng Chính phủ Australia niên khóa 2026 sẽ bắt đầu chương trình học vào kỳ 2, tháng 06 năm 2026 tùy thuộc vào sự phê duyệt của Chính phủ Australia và Chính phủ Việt Nam.
- Việc nhập học tại Australia của ứng viên sẽ phụ thuộc vào các quy định của chính phủ Australia bao gồm Bộ giáo dục Australia và các bang và các vùng lãnh thổ của Australia.

### Đào tạo tiền du học

Ứng viên nhận học bổng phải tham dự:

- khóa đào tạo tiếng Anh tiền du học, tối đa 12 tháng tại Việt Nam (tùy thuộc vào trình độ tiếng Anh hiện tại) nếu ứng viên chưa đạt điểm IELTS (Academic) 6.5, không có điểm thành phần dưới 6.0 hoặc chứng chỉ TOEFL/PTE tương đương.
- tư vấn khóa học
- các buổi phổ biến thông tin trước khi nhập học.
- khóa học giới thiệu học thuật do các trường đại học Australia tổ chức và
- các chương trình học chuẩn bị khác khi tới Australia

### Thông tin bổ sung

Để có thêm thông tin chung về Học bổng Chính phủ Australia, các chương trình viện trợ của Australia và việc học tập tại Australia, xin mời truy cập các website sau:

- <https://www.dfat.gov.au/people-to-people/australia-awards/australia-awards-scholarships>
- <https://www.studyaustralia.gov.au/>

Để tìm hiểu các vấn đề thị thực, quyền lợi và điều kiện của Học bổng Chính phủ Australia, xin tham khảo cuốn Sổ tay Chính sách Học bổng <https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/aus-awards-scholarships-policy-handbook.pdf>

### Thông tin liên hệ

#### Aus4Skills

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà Handi Resco, Tháp A, 521 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3939 3991

Fax: (024) 3934 6782

Email: [info@australiaawardsvietnam.org](mailto:info@australiaawardsvietnam.org)

Website: <https://australiaawardsvietnam.org/>